

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 31/01/2024

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Sỹ Hùng – Hưu trí

- Bà Nguyễn Thị Nữ - Hiệu trưởng trường tiểu học  
Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Trí Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố  
Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên  
tòa:** Ông Trần Xuân Lành, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh,  
tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:  
72/2023/TLST-HS, ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra  
xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024 đối với bị cáo:

Hà Huy N, Sinh ngày: 17/7/2007; Nơi sinh: huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư  
trú: thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình  
độ văn hóa: lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;  
Con ông: Hà Huy B và bà: Lê Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền  
sự: có 01, ngày 31/5/2023 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính bằng  
hình thức Cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích theo Quyết định số  
167/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày  
14/11/2023 đến nay tại xã cắm Mỹ, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên  
tòa).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Lê Thị H (mẹ đẻ của bị cáo Hà  
Huy N); sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: thôn M, xã C,  
huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

\* **Bị hại:** Anh Nguyễn Viễn C; sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Kinh doanh;  
Trú tại: Số C, đường L, tổ dân phố D, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh  
(vắng mặt).

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Hữu H1; sinh năm: 1987; Nghề nghiệp: Cán bộ ngân hàng; Trú tại: Tổ dân phố F, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Anh Đào Xuân V; sinh năm: 2008; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Xuân V: Ông Đào Xuân H2; sinh năm: 1981 (cha đẻ của Đào Xuân V); Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Lưu Như Đ; sinh năm: 2008; Trú tại: thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng anh Trần Hữu H1: Bà Trần Thị P; sinh năm: 1982 (mẹ đẻ của Lưu Như Đ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn N1; sinh năm: 2004; Trú tại: thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

3. Chị Lê Thị Thu P1; sinh năm: 1989; Trú tại: tổ dân phố C, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đinh Thị H3 – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/10/2023, anh Trần Hữu H1 (sinh năm 1987, trú tại phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, biển kiểm soát: 38P1-689.06 (xe của anh H1) đến Nhà hàng L ở địa chỉ số H, đường L thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để ăn uống. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, anh H1 gửi lại chiếc xe này cho anh Nguyễn Viễn C (sinh năm 1989, trú tại phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, là chủ nhà hàng) nhờ anh C và nhân viên của Nhà hàng L trông coi, quản lý. Lúc anh H1 gửi xe có Hà Huy N (là nhân viên của Nhà hàng L) biết việc anh H1 gửi chiếc xe này tại nhà hàng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Đào Xuân V (sinh ngày 08/3/2008, trú tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, là bạn của N) đã nhắn tin cho N với nội dung “Mi có định về dưới ông bây lấy xe nữa không”. Lúc này, N nhớ ra trước đó V có nói với N xin chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc của ông ngoại N để bán lại cho V. Lúc này, N nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô của anh H1 gửi tại nhà hàng để bán cho V vì thấy xe của anh H1 giống với chiếc xe của ông ngoại N. N nhắn tin cho anh V hẹn anh V ngày mai N sẽ đưa xe bán cho anh V. Khoảng 04 giờ ngày 03/10/2023, N dậy mở cửa cổng Nhà hàng La Sơn Q rồi dắt chiếc xe của anh H1 đang dựng ở sân ra vỉa hè đường L rồi Nam đóng cổng lại. Vì không có chìa khóa xe nên N đẩy chiếc xe đi đến Ngã tư giao nhau giữa đường N với đường T.

Lúc này vì mệt và thấy có nhiều người dân đi bộ tập thể dục trên đường, lo sợ bị phát hiện nên N đẩy chiếc xe quay lại Nhà hàng L. N để xe vào vị trí ban đầu chờ thời điểm khác sẽ lấy trộm chiếc xe. Khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, Nam nhắn tin cho anh V nói với anh V đi đến Nhà hàng La Sơn Q lấy xe thì anh V hẹn gặp N tại quán C1 ở gần Cầu V thuộc phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau đó, N đi đến Quán cà phê O gặp anh V thì gặp thêm anh Lưu Như Đ (sinh ngày 26/11/2008, trú tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, là bạn của N và anh V). N nói dối với anh V và anh Đ là ông ngoại của N cho N chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, N đang để ở Nhà hàng L, xe N đi bị rơi mất chìa khóa. N nhờ anh V và anh Đ đến Nhà hàng L đẩy xe về giúp N và dặn anh V và anh Đ là khi đến lấy xe thì nói là lấy xe cho bố hoặc bác hôm qua gửi chứ không nói là lấy xe cho N vì quán cấm nhân viên đi xe máy, anh V và anh Đ tưởng thật nên đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, N đi trước dẫn đường còn anh V và anh Đ đi sau đến Nhà hàng L. N đi vào nhà hàng trước sau đó đi ra nói với anh V và anh Đ vào đây lấy xe giúp N, còn N lấy có bạn đi mua đá lạnh rồi đi ra khỏi nhà hàng. Lúc này, Anh V1 và anh Đ đi vào sân của nhà hàng, Đ nói với chị Lê Thị Thu P1 (sinh năm 1989, trú tại phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, là nhân viên kế toán của Nhà hàng L) xin lấy chiếc xe nhưng do chị P1 đang bận tính tiền cho khách nên chị P1 nói anh Nguyễn Văn N1 (sinh năm 2004, trú tại xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, là nhân viên của Nhà hàng La Sơn Q) ra xem và xử lý. Anh N1 đi ra hỏi anh V1 lấy xe cho ai thì anh V1 nói với anh N1 là lấy xe cho N và hỏi anh N1 chiếc xe này có phải của N không. Lúc này, anh N1 nhớ ra tối qua thấy N đẩy chiếc xe này vào trong nên nói với anh V1 hình như là thế và đồng ý để anh V1 và anh Đ đẩy chiếc xe đi ra khỏi nhà hàng. Anh V1 và anh Đ đẩy chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 38P1-689.06 nói trên về quán cà phê O thì gặp N. Anh V1 đẩy chiếc xe nói trên vào trong số nhà D đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để cất chiếc xe. Sau đó, N nói sẽ nghỉ làm việc ở nhà hàng L nên anh V1 với N đi về Nhà hàng L để lấy quần áo cho N còn anh Đ thì đi học. Trên đường đi anh V1 hỏi N về nguồn gốc chiếc xe nói trên thì N vẫn khẳng định xe đó là của ông ngoại N cho N. N và anh V1 thỏa thuận giá mua bán chiếc xe là 10.000.000 đồng, anh V1 hẹn với N vài ngày nữa sẽ cầm chiếc xe máy điện nhãn hiệu JILI, màu đen đỏ của anh V1 để lấy tiền trả trước cho N 1.000.000 đồng, số tiền 9.000.000 đồng còn lại đến Tết Nguyên Đ1 anh V1 sẽ trả hết cho N, N đồng ý. Khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, anh Nguyễn Viễn C phát hiện bị mất chiếc xe mô tô nói trên nên đã lên Cơ quan Công an thành phố H trình báo sự việc. Công an thành phố H đã triệu tập Hà Huy N lên làm việc, tại Công an thành phố H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46 ngày 07/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố H kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, biển kiểm soát: 38P1-689.06, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 9.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-TPHT ngày 28/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Hà Huy Nam về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Huy N từ 03 đến 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo Hà Huy N là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Huy N hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo N hoàn toàn nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo có hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bố thường xuyên ốm đau. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

#### **[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

#### **[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:**

2.1. Tại phiên tòa, Hà Huy N khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 03/10/2023, tại Nhà hàng L ở địa chỉ số H, đường L thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Hà Huy N đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, biển kiểm soát: 38P1-689.06 trị giá 9.000.000 đồng của anh Trần Hữu H1 để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bí mật lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Hà

Huy N phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, anh Đào Xuân V và anh Lưu Như Đ là người đã đẩy chiếc xe mô tô ra khỏi Nhà hàng L giúp cho Hà Huy N, tuy nhiên anh V và anh Đ không biết đó là tài sản phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không xử lý đối với anh V và anh Đ là phù hợp.

**[3].** *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo”, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại thời điểm phạm tội và xét xử bị cáo Hà Huy N chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng các chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là đối tượng có 01 tiền sự về hành vi cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần xét xử một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi xem xét lượng hình cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm, bởi khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, chưa đầy đủ.

**[4].** *Về hình phạt bổ sung:* bị cáo Hà Huy N là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

**[5].** *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo là thỏa đáng.

**[6].** *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Nguyễn Viễn C và anh Trần Hữu H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên miễn xét.

**[7].** *Về vật chứng vụ án:* Cơ quan điều tra đã thu giữ tại anh Đào Xuân V và trả lại cho anh Trần Hữu H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, biển kiểm soát: 38P1- 689.06, xe cũ đã qua sử dụng là đúng quy định pháp luật; Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu trắng, dung lượng 02GB thu giữ tại anh Nguyễn Viễn C chứa dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

**[8].** *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự,*

Tuyên bố Hà Huy N phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: **H4 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

**Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu lưu giữ hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu trắng, dung lượng 02GB thu giữ tại anh Nguyễn Viễn C chứa dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2023 giữa cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh và cán bộ Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Huy N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo và người đại diện hợp pháp;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Người đại diện hợp pháp của người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Quốc Dũng**

